

VỀ CỘI NGUỒN QUAN HỆ ĐOÀN KẾT CHIẾN ĐẤU GIỮA NHÂN DÂN BA NƯỚC ĐÔNG DƯƠNG

ĐỖ ĐÌNH HĂNG

Một trong những đặc điểm lớn nhất của lịch sử các nước Đông Dương là trong suốt quá trình tồn tại và phát triển, nhân dân ba nước sống trên bán đảo Đông Dương luôn luôn phải đương đầu với các thế lực xâm lược từ bên ngoài đến. Do hoàn cảnh địa lý và lịch sử đặc biệt của ba nước mà vận mệnh sống còn của ba dân tộc Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia gắn bó chặt chẽ với nhau. Để chiến thắng các thế lực xâm lược vì sự sống còn của dân tộc mình, đồng thời vì sự sống còn chung của các dân tộc trên bán đảo, từ rất sớm ba dân tộc anh em Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia đã tìm đến với nhau, liên hệ, giúp đỡ và ủng hộ nhau. Mỗi quan hệ đoàn kết chiến đấu ấy, trước hết là do sự gắn bó về lợi ích chung của ba dân tộc chống kẻ thù chung quyết định.

Bước vào thời kỳ cận đại, xu thế đoàn kết giữa các dân tộc Đông Dương được tăng cường lên một bước mới, do chính cuộc đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược đòi hỏi.

Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia là ba quốc gia riêng biệt, có lịch sử tồn tại lâu dài trên bán đảo Đông Dương, nhưng sau khi chiếm được Đông Dương, thực dân Pháp đã xóa bỏ tính chất quốc gia, áp đặt lên cả ba nước một chế độ thực dân với một bộ máy cai trị thống nhất cả về kinh tế, chính trị, quân sự, tài chính..., đồng thời chúng lại thực hiện âm mưu thâm độc chia rẽ nội bộ từng nước và giữa các nước Đông Dương với nhau để chúng dễ bề duy trì ách thống trị của mình. Tình hình đó đòi hỏi: "Muốn đánh đuổi chúng không chỉ có dân tộc này hay dân tộc khác mà đủ, mà phải có một lực lượng thống nhất của tất cả thầy các dân tộc Đông Dương hợp lại" (1)

Do vậy, việc ra đời của một Đảng cộng sản ở Đông Dương là một tất yếu lịch sử, không những giải quyết yêu cầu khủng hoảng về đường lối lãnh đạo cách mạng ở Đông Dương, mà còn đáp ứng yêu cầu cấp bách, sống còn của cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc của tất cả các dân tộc sống trong cùng một xứ "Đông Dương thuộc Pháp".

Ngay từ ngày đầu thành lập, Đảng cộng sản Đông Dương đã xác định đúng đắn, rõ ràng đối tượng cách mạng, kẻ thù chủ yếu phải đánh đổ là đế quốc, phong kiến, đường lối cách mạng là giải phóng dân tộc, giành độc lập, tiến lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa, lực lượng cách mạng là toàn thể các dân tộc Đông Dương, nòng cốt là liên minh công nông dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương. Đảng nhận rõ muốn đưa cuộc cách mạng Đông Dương đến thắng lợi, phong trào

đấu tranh ở ba nước phải liên hệ chặt chẽ với nhau vì "về phương diện chính trị, ba xứ ấy (Việt Nam - Lào - Cam-pu-chia, nằm dưới một chính phủ thống nhất ở Đông Dương. Nếu một xứ vận động cách mạng mà hai xứ không tham gia thì không đánh đổ được chính quyền của đế quốc Pháp" (2)

Từ đường lối đúng đắn và sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng cộng sản Đông Dương, phong trào đấu tranh cách mạng ở Việt Nam, cũng như ở cả ba nước Đông Dương phát triển ngày càng mạnh mẽ. Trong khói lửa của cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung của ba dân tộc Đông Dương vượt qua giai đoạn tự phát, trở thành tự giác, phát triển ngày càng mạnh mẽ. Bằng cuộc đấu tranh kiên cường, bền bỉ của mình, nhân dân Đông Dương dưới sự lãnh đạo của Đảng đã từng bước đánh bại kẻ thù và làm nên Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Đông Dương là thắng lợi của đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng là thành quả cuộc đấu tranh anh dũng của quần chúng nhân dân ở mỗi nước Đông Dương, đồng thời còn là thắng lợi của tình đoàn kết chiến đấu giữa nhân dân ba nước Đông Dương trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung, vì độc lập và tự do. Đây là thành quả to lớn đầu tiên của Liên minh đoàn kết chiến đấu ba nước Đông Dương do Đảng của giai cấp công nhân lãnh đạo trong thời đại mới.

Nhân dân ba nước Đông Dương giành được thắng lợi từ trong Cách mạng tháng Tám chưa được bao lâu, thì thực dân Pháp được đế quốc Mỹ, Anh giúp sức đã mang quân quay lại xâm lược Đông Dương một lần nữa. Mặc dù gặp muôn ngàn khó khăn trong tình thế "ngàn cân treo sợi tóc", với tinh thần "thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ", cả ba dân tộc Đông Dương, tăng cường đoàn kết bước vào cuộc kháng chiến lâu dài, anh dũng. Cuộc kháng chiến không cần sức cả về kinh tế, quốc phòng và trang bị kỹ thuật mà ba dân tộc Đông Dương buộc phải chấp nhận đã làm cho nhân dân ba nước kết chặt với nhau, thống nhất với nhau trong chủ trương, hình thức và nội dung kháng chiến. Sự trưởng thành của phong trào cách mạng ba nước và đòi hỏi khách quan của cách mạng mỗi nước đã dẫn đến việc từ một Đảng chung, Đảng cộng sản Đông Dương, thành lập nên các chính Đảng mác xít- Lê-nin-nít ở ba nước Đông Dương. Trong suốt 21 năm, kể từ năm 1930 đến năm 1951, Đảng cộng sản Đông Dương luôn luôn coi phong trào cách mạng ở Việt Nam, Lào và Cam-pu-chia là những bộ phận hợp thành của phong trào cách mạng Đông Dương, đặt dưới sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, trực tiếp của Đảng.

Các phong trào cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương, dù nổ ra và phát triển ở Việt Nam, Lào hay Cam-pu-chia đều nhằm một mục đích chung là tiến công vào hệ thống thống trị của kẻ thù, từng bước tiến tới giải phóng hoàn toàn các dân tộc trên bán đảo Đông Dương. Trong quá trình xâm lược và thống trị Đông Dương, thực dân Pháp luôn áp dụng trên toàn cõi Đông Dương chiến lược quân sự thống nhất, vì vậy dễ đánh bại các âm mưu và thủ đoạn chiến tranh của địch, phong trào đấu tranh của nhân dân ba nước phải liên minh chặt chẽ, phối hợp chiến đấu theo một kế hoạch chung, thống nhất. Trong tham luận đọc tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai của Đảng cộng sản Đông Dương (2-1951), đồng chí Võ Nguyên Giáp đã vạch rõ: "Đông Dương là

một chiến trường không thể phân chia". Điều đó đã được thực tế chứng minh.

Về địch, thực dân Pháp xâm lược Việt Nam, đồng thời xâm lược chiếm Miên, Lào; 6 năm nay chúng đã dùng Miên, Lào làm căn cứ dự trữ về người, về của để đánh Việt Nam. Hiện nay, trước nguy cơ thất bại nhất là ở Việt Nam, chúng đang ra sức củng cố Miên, Lào để một khi thua ở Việt Nam có thể rút về tiếp tục chiến tranh xâm lược Đông Dương. Bọn đế quốc Mỹ can thiệp vào Đông Dương cũng biến Việt, Miên, Lào thành căn cứ chuẩn bị chiến tranh thế giới ba. Gần đây, bọn can thiệp Mỹ cũng chuẩn bị cho quân phiệt Thái Lan chực nhảy vào Đông Dương kéo dài chiến tranh xâm lược.

Về ta, 6 năm nay, ba dân tộc Việt-Miên-Lào đã sát cánh chiến đấu, phối hợp giúp đỡ lẫn nhau chống kẻ thù chung. Chính vì thế, mà chúng ta mới tiến đến kết quả tốt đẹp như ngày nay. Việt Nam đang chuẩn bị chuyển sang tổng phản công, đúng về lợi ích của ta cũng như về lợi ích của cách mạng Miên, Lào, một sự phối hợp tích cực và mật thiết hơn nữa giữa Việt - Miên - Lào, càng có điều kiện và càng cần thiết⁽³⁾.

Trên thực tế, trong cuộc chiến tranh Đông Dương, cả ta và địch đều thấy rõ Đông Dương là một chiến trường. Vì thế, một cuộc đấu tranh riêng lẻ của từng dân tộc sẽ khó khăn nhiều trong quá trình đi đến thắng lợi. "Lào, Miên, không được độc lập thì nền độc lập của Việt Nam cũng khó mà bảo đảm"⁽⁴⁾, do vậy "Phải có một lực lượng thống nhất của tất cả Đông Dương hợp lại"⁽⁵⁾, thì mới có đủ lực lượng để đưa cuộc kháng chiến chống xâm lược Pháp đi đến thắng lợi. Thấu suốt tinh thần đó, khối liên minh đoàn kết chiến đấu Việt - Miên - Lào được thành lập tháng 3 năm 1951. Việc thành lập khối liên minh Việt - Miên - Lào đã nhân sức mạnh kháng chiến của từng dân tộc và của ba dân tộc Đông Dương lên gấp bội. Nhận xét về sức mạnh và vai trò của khối liên minh chiến đấu Việt-Miên-Lào, chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: "Với sự đồng tâm nhất trí của ba dân tộc anh em, chúng ta nhất định đánh tan lũ thực dân Pháp và bọn can thiệp Mỹ, chúng ta nhất định làm cho ba nước độc lập và thống nhất thực sự"⁽⁶⁾.

Hai năm sau, khi đánh giá về những nguyên nhân thắng lợi của nhân dân Cam-pu-chia trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, ông Keo-Me-át, đại biểu Mặt trận thống nhất Khơ-me, tại Hội nghị nhân dân thế giới, bảo vệ hòa bình cũng chỉ rõ:

Sự đoàn kết anh em giữa ba dân tộc Việt - Miên - Lào làm cho lực lượng của ba dân tộc chống kẻ thù chung ngày càng mạnh, Lịch sử đã chứng minh nhiều lần vận mệnh của ba dân tộc gắn bó mật thiết cùng nhau. Thực dân Pháp trước đây, cũng như bọn xâm lược Pháp - Mỹ bây giờ vẫn cố tìm cách chia rẽ ba dân tộc, nhưng mưu mô của chúng đã thất bại nặng nề trước khối liên minh Việt - Miên - Lào⁽⁷⁾.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của các chính đảng vô sản, bằng mồ hôi, xương máu và công sức của mình và sự phối hợp chiến đấu theo một chiến lược chung, quân và dân ba nước anh em đã chiến đấu gian khổ, quyết liệt suốt 9 năm, đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, can thiệp Mỹ đến thắng lợi lịch sử mà đỉnh cao là chiến dịch "Điện biên Phủ", lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu.

Thực dân Pháp thất bại. Đế quốc Mỹ hất cẳng Pháp nhảy vào Đông Dương xâm lược miền Nam Việt Nam, Lào và Cam-pu-chia, biến Đông Dương thành thuộc địa kiểu mới của đế quốc Mỹ. Đế quốc Mỹ đã sử dụng các lực lượng phản động ở Đông Dương,

mọi vũ khí, kỹ thuật trang bị hiện đại, tiến hành nhiều chiến lược chiến tranh hồng khuất phục nhân dân ba nước. Chúng còn lôi kéo, xúi giục, liên kết bọn phản động ở các nước Đông Nam châu Á và trên thế giới, để thành lập liên minh phản động chống phá cách mạng ba nước Đông Dương. Trong cái gọi là "cuộc chiến tranh Đông Dương lần thứ hai" này, đế quốc Mỹ một lần nữa lại coi Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia là một chiến trường, một địa bàn chiến lược trong tham vọng bá chủ toàn cầu của chúng. Ngay từ năm 1953, trong bài diễn văn đọc trước Quốc hội Mỹ, tổng thống Mỹ Ai-xen-hao đã nhận xét về vị trí chiến lược quan trọng của Đông Dương: "Nếu mất Đông Dương thì Miến Điện cũng sẽ không bảo vệ được mà cả Mã Lai cũng không còn nữa" (8). Đối với phong trào cách mạng thế giới, ảnh hưởng của cách mạng Đông Dương rất lớn. Mi-sen-Các-de trong bài "Học thuyết Ních-xơn" đăng trong tạp chí Stratégie tháng 12-1972 đã mô tả sự đánh giá của các nhà chiến lược Mỹ về vị trí của Đông Dương như sau: "Nếu con bài đô-mi-nô ở Đông Dương bị đổ thì Thái Lan sẽ bị đẩy vào một cái thế không đứng vững được mà cả Ma-lay-xi-a cũng sẽ như vậy, rồi cả Indônêxia nữa, và lâu dài Thái Bình Dương sẽ trở thành một biển đỏ" (8).

Cũng như thực dân Pháp trước đây đối với Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia, trong cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương, đế quốc Mỹ đã tìm mọi cách chia rẽ các nước Đông Dương, dùng nước này làm địa bàn bao vây hồng phá thế chiến lược kháng chiến và cách mạng của nước kia. Trên thực tế, chúng đã biến Đông Dương thành một chiến trường. Trong tình hình đó, một mặt nhân dân ở mỗi nước Đông Dương, bằng sức mạnh tự thân vươn lên đánh thắng chiến tranh xâm lược của Mỹ, vừa phải đoàn kết, phối hợp chặt chẽ với nhau trên quan điểm Đông Dương là một chiến trường để chống lại kẻ thù chung. Nhận xét về âm mưu chiến lược của đế quốc Mỹ và sự gắn bó của phong trào cách mạng giữa các nước sống trên bán đảo Đông Dương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, đồng chí Cay-xôn Phôm-vi-hản, Tổng bí thư Đảng nhân dân Cách mạng Lào đã viết: "Mỗi âm mưu của đế quốc Mỹ thực hiện ở mỗi nước Lào, Việt Nam, Cam-pu-chia đều căn cứ vào tình hình chung của ba nước Đông Dương, nhằm một mục đích chiến lược thống nhất và được thực hiện ở từng nước với những mức độ khác nhau. Đợt ném bom đầu tiên vào vùng giải phóng Lào bằng lực lượng không quân Mỹ có liên quan chặt chẽ đến việc thực hiện chiến lược chiến tranh phá hoại của Mỹ ở miền Bắc Việt Nam, vừa để uy hiếp trực tiếp Lào, vừa thăm dò phản ứng của Việt Nam và các nước xã hội chủ nghĩa khác. Việc lật đổ chính phủ trung lập Cam-pu-chia, đưa quân Mỹ - ngụy Sài Gòn mở rộng chiến tranh sang đất nước này, vừa để đánh một đòn quyết định vào cách mạng Cam - pu - chia, vừa để bao vây, ngăn chặn cách mạng Việt Nam, và uy hiếp một cách nghiêm trọng, căn cứ của chúng ta ở Nam Lào. Việc mở chiến dịch "Lam Sơn 719" ở đường 9 - Nam Lào là nhằm cắt đứt hành lang chiến lược của ba nước, vừa để phá thế liên hoàn của vùng giải phóng Lào.

Những mối quan hệ trên đây đã làm cho phong trào Cách mạng của nhân dân ba nước Đông Dương anh em gắn bó chặt chẽ với nhau từ lúc phối thai cho đến lúc trưởng thành, hình thành một khối đoàn kết liên minh chiến đấu vững chắc đã được thử thách trong khói lửa đấu tranh của ba dân tộc" (9).

Qua cuộc chiến đấu quyết liệt chống đế quốc Mỹ và bọn tay sai phản động, tình

đoàn kết chiến đấu đặc biệt giữa nhân dân ba nước Đông Dương lại một lần nữa được thử thách và tôi luyện. Dưới sự lãnh đạo của các chính đảng vô sản, nhân dân ba nước Đông Dương đã kiên trì cuộc chiến đấu và giành được thắng lợi vĩ đại "đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào". Bằng cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, nhân dân ba nước Đông Dương đã kết thúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Với thắng lợi đó, nhân dân ba nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia đi vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc mình, kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đã chứng minh: "Đoàn kết là sức mạnh. Khối liên minh ba dân tộc Việt- Miên-Lào là một sức mạnh, là một trong những điều kiện quan trọng, để chúng ta chiến thắng kẻ thù chung"⁽¹⁾.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ba nước Đông Dương, lại một lần nữa chứng minh rằng: liên minh đoàn kết chiến đấu ba nước là một trong những nhân tố quyết định thắng lợi, là "một vấn đề có tính quy luật của sự tồn tại và phát triển của ba nước Việt Nam, Lào, Cam-pu-chia anh em trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù chung vì lợi ích sống còn của ba dân tộc sống trên bán đảo Đông Dương.

CHÚ THÍCH

(1) Tài liệu tham khảo lịch sử Đảng, tập III, Trường Đại học kinh tế kế hoạch, Hà Nội, 1969, tr. 214.

(2) Văn kiện Đảng 1930-1945, tập I, Ban Nghiên cứu lịch sử Đảng Trung ương, H, 1977, tr. 191.

(3) Văn kiện Đảng, 1930-1945, Tập I, Ban NCLSĐTW, 1977, tr. 351.

(4), (5) Tài liệu tham khảo lịch sử Đảng, tập III, Trường đại học Kinh tế kế hoạch, H, 1969, tr. 214 và 357.

(6) Báo Nhân dân, ngày 25-3-1951.

(7) Báo Nhân dân, ngày 15-3-1953.

(8) Theo Ngô Trọng Bản: Âm mưu của Mỹ ở Đông Dương, ST, H, 1955, tr.5.

(9) Cay-xôn Phôm-vi-Hân: Một vài kinh nghiệm chính và một số vấn đề về phương hướng mới của cách mạng Lào, ST, H, 1979, tr. 253-254.

(10) Báo Nhân dân, ngày 10-3-1954.